

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 09-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Bá Việt
2. Ông Đào Ngọc Tường

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tăng Văn H(tên gọi khác: T); sinh năm: 1994; tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Tăng Văn V, sinh năm: 1963 (chết) và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1968; Vợ: Nguyễn Thị Tiểu Y, sinh năm 1998; Con: Có 02 người sinh năm 2014 và 2018; Anh, em: Có 04 người, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011 bị UBND huyện T ra Quyết định số: 06/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang vũ khí thô sơ; Tạm giữ ngày 01/10/2020; Tạm giam ngày 03/10/2020; Bị cáo được thay thế biện pháp tạm giam ngày 09/12/2020 theo Quyết định số: 01/QĐ-VKS ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tăng Văn H theo yêu cầu là Luật sư Huỳnh Thị Quỳnh Hoa - Văn phòng luật sư Quỳnh Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Văn Tèo E, sinh năm 1986 (chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Đặng Thị Mích L, sinh năm 1960 (Mẹ của bị hại) (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại hợp pháp của bị hại theo yêu cầu là Luật sư Nguyễn Văn Hiệp - Văn phòng luật sư Nguyễn Hiệp thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Tiểu Y, sinh năm 1998 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Tròn E1, sinh năm 1996 (có mặt);

2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1999 (vắng mặt);

3. Nguyễn Văn H2, sinh năm 1981 (có mặt);

4. Phạm Văn L, sinh năm 1990 (có mặt);

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Tăng Thị Mỹ H3, sinh năm 1987 (có mặt);

7. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

8. Võ Châu T2, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

9. Trần Văn T3, sinh năm 1994 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

10. Nguyễn Minh C, sinh năm 1992 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

11. Võ Thị Trà M, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

12. Nguyễn Thanh T4, sinh năm 1981 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn nên Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn Tèo E đánh nhau. Khoảng 20 giờ ngày 30/9/2020 H2 điện thoại cho anh em bạn dì với H2 là Tăng Văn H cho biết việc vừa đánh nhau với Tèo E. Biết được sự việc, H cùng với Võ Châu T2 và Nguyễn Minh C chạy xe mô tô đến nhà tìm gặp Tèo E thì xảy ra cự cãi và thách thức nhau nhưng được mọi người can ngăn nên H, T2 và C bỏ về nhà của H uống bia. Riêng Nguyễn Văn Tèo E vẫn còn bức tức về việc H đến nhà gây sự nên chuẩn bị sẵn hung khí dao tự chế dài khoảng 60cm và một con dao ngắn loại Thái Lan, cán đen, lưỡi màu trắng, mũi nhọn, rồi kêu em ruột là Nguyễn Văn Tròn E1 lấy xe mô tô chở mình đến nhà H. Khi cách nhà H khoảng 50m thì Tèo E kêu Tròn E1 dừng lại rồi xuống xe mở bao vọt cầu lông lấy dao cầm trên tay một mình chạy bộ vào nhà của Tăng Văn H để gây sự.

Lúc này khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/9/2020 khách dự tiệc tại nhà H đã về hết chỉ còn H và vợ Nguyễn Thị Tiểu Y đang dọn dẹp bàn nhậu trong sân nhà. Theo lời

khai nhận của Hảo thì Tèo E tay phải cầm dao tự chế xông vào lập tức chém ngay hai cái từ trên xuống dưới theo hướng đối diện, H đưa tay trái lên đỡ thì bị thương ở cẳng tay trái. Tiếp đó Tèo E cầm con dao ngắn loại Thái Lan đâm thẳng vào người H thì Hảo dùng tay phải chụp lấy tay cầm dao của Tèo E rồi hai người giằng co, H đẩy Tèo E ra phía ngoài cổng. Trong lúc giằng co Tèo E tiếp tục dùng dao tự chế chém trúng mạn sườn trái, chém sượt vùng bụng của H nhưng do lúc này cả hai đã áp sát nhau nên lực chém không mạnh chỉ gây thương tích nhẹ cho H.

Khi đẩy Tèo E ra ngoài cổng khoảng 03m thì cả hai cùng bị vấp ngã trên nền xi măng nên con dao Thái Lan của Tèo E bị rơi ra. H nhặt lấy cầm trên tay phải, Tèo E đứng dậy trước tiếp tục dùng dao tự chế chém trúng vùng cằm, vai phải của H. Lúc này, H đứng dậy áp sát rồi dùng dao chém trúng cánh tay phải cầm dao tự chế của Tèo E làm đứt cân cơ gây mất khả năng tấn công của Tèo E. H không dừng lại mà dùng dao tiếp tục chém và đâm nhiều cái vào người của Tèo E gây ra vết thương ở vùng mặt và vết thương thấu ngực bụng (thủng gan). Tròn E1 nghe tiếng la hét nên chạy vào thì thấy Tèo E đang chống dao dưới đất, Tròn E1 lấy con dao tự chế trên tay Tèo E giơ về phía H hăm dọa thì H cầm dao bỏ chạy vào nhà. Tèo E được Tròn E1 chở đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu, sau đó chuyển xuống Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp thì tử vong. Riêng H thấy con dao Thái Lan gây án dính nhiều máu nên ném sang khoảng đất trống bên trái sân nhà, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm được. Đến sáng ngày hôm sau 01/10/2020 H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ án là khu vực trước cổng nhà Tăng Văn H thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nằm cặp lề đường bên trái đường Võ Văn Kiệt hướng từ thị trấn T đi huyện Tam N. Căn nhà có chiều dài 29m, rộng 6m, kết cấu nền lát gạch men, vách tường, mái tole, khu vực phía trước nhà có nền xi măng, mái tole, xung quanh có hàng rào sắt. Tiến hành khám nghiệm phát hiện, ghi nhận và thu giữ các dấu vết, vật chứng như sau:

- Cách cửa trước 0,7m, cách hàng rào bên trái 2,2m trên nền gạch khu vực hàng ba nhà bị cáo H có vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt (vị trí số 01).
- Cách vị trí số (01) về hướng Đông Nam 1,5m, cách hàng rào bên trái 2,9m trên nền gạch có vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt (vị trí số 02).
- Cách vị trí số (02) về hướng Đông Nam 2,7m, cách hàng rào bên trái 4,2m khu vực trước nhà bị cáo H có một bàn tròn bằng kim loại màu trắng, trên bàn có nhiều đồ vật như bếp gas, chén, ly, đĩa.... bị xáo trộn và một mảnh khăn giấy có dính chất màu nâu đỏ, bên dưới bàn có nhiều vỏ chai bia và một số mảnh vỡ của chai bia, xung quanh bàn có 07 cái ghế bằng kim loại màu trắng, trong đó có 01 cái ghế bị biến dạng (lõm) phần mặt ghế và bị cong một chân ghế (vị trí số 03).
- Cách vị trí số (03) về hướng Bắc 2,2m, cách hàng rào bên trái 1,6m trên nền xi măng có một mảnh khăn giấy dính chất màu nâu đỏ (vị trí số 04).
- Cách vị trí số (04) về hướng Đông 5,1m, cách mép bên trái nhà bị cáo H 2,5m trên nền xi măng có mảnh khăn giấy dính chất màu nâu đỏ (vị trí số 05).

- Cách vị trí số (05) về hướng Bắc 1,7m, ngay sát mép bên trái nhà bị cáo H có một chậu sành bị vỡ một phần, trên các mảnh vỡ và xung quanh chậu có dính chất màu nâu đỏ (vị trí số 06).

- Cách vị trí số (06) về hướng Đông Nam 0,5m, cách mép trái nhà bị cáo H có vùng dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt (vị trí số 7).

- Cách vị trí số (07) về hướng Đông Nam 01m, cách mép trái nhà bị cáo H 1,6m trên nền xi măng có vùng dấu vết máu dạng nhỏ giọt (vị trí số 08).

- Cách vị trí số (08) về hướng Đông Bắc 4,3m, cách lề đường Võ Văn Kiệt 01m về hướng Tây trên nền cỏ có một đoạn cây gỗ. Trên đoạn gỗ và xung quanh dính chất màu nâu đỏ (vị trí số 09).

- Cách vị trí số (09) về hướng Đông 0,5m, cách lề đường Võ Văn Kiệt 0,1m về hướng Tây trên mặt cống thoát nước có vùng dấu vết màu nâu đỏ (vị trí số 10).

- Tiếp giáp vị trí số (10) về hướng Đông 2,2m và kéo dài về hướng Nam 53m trên mặt đường Võ Văn Kiệt có nhiều dấu vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt (vị trí số 11).

- Cách vị trí số (11) về hướng Nam 152m trên lề đường bên trái theo hướng từ T đi Tam N, cách mép đường bên trái 3,2m, cách trụ điện số 2144 về hướng Đông 3,2m, phát hiện một con dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 65,5cm, phần lưỡi dài 52,5cm, rộng 04cm, trên phần cán dao và lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ.

- Cách vị trí số (01) về hướng Tây Nam 6m, bên trong phòng khách nhà bị cáo H, trên rổ xe đạp điện màu xanh trắng có 01 chiếc áo thun màu đen hiệu ZARA, trên áo có dính chất màu nâu đỏ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 299/TTh-TTPY ngày 01/10/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp đã xác định và kết luận đối với Nguyễn Văn Tèo E như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Vết thương thấu ngực bụng vùng thượng vị.
- + Vết rách da mặt sau 1/3 trên cánh tay phải đứt cân cơ cánh tay hoàn toàn.
- + Vùng thượng vị thủng một lỗ thấu đứt cơ hoành thông thương ngực bụng.
- + Hai phổi xẹp, co rút về rốn phổi.
- + Bề mặt gan phải thủng một lỗ.
- + Thủng mạc nối lớn đại tràng ngang một lỗ.
- + Trong ổ bụng chứa đầy máu loãng màu đỏ sẫm, khoảng 350ml.

Kết luận nguyên nhân chết:

Nạn nhân chết do: Vết thương thấu ngực bụng gây suy hô hấp tối cấp + thủng tạng đặc/Tai nạn xã hội.

Các Kết luận khác:

Cơ chế hình thành vết rách da mặt sau 1/3 trên cánh tay phải đứt cân cơ cánh tay do ngoại lực tác động trực diện gây nên, chiều hướng từ trước ra sau và từ trên xuống.

Tại Bản kết luận giám định số: 980/KL-KTHS ngày 21/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

1. Trên con dao bằng kim loại có dính máu người, máu dính trên cán dao thuộc nhóm máu B; máu dính trên lưỡi dao thuộc nhóm máu O.
2. Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Tèo E, thuộc nhóm máu B.

3. Mẫu máu ghi thu của Tăng Văn H, thuộc nhóm máu O.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 332/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Tăng Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bốn sẹo vết thương phần mềm vùng gáy phải, ngón II bàn tay phải, 1/3 dưới cẳng tay trái, cổ tay trái, kích thước nhỏ.
- Sẹo vết thương phần mềm ngực trái, cách đầu vú trái 04cm, kích thước trung bình.
- Sẹo vết thương phần mềm cằm phải đã khô, kích thước nhỏ.
- Sẹo vết thương phần mềm góc hàm phải, kích thước nhỏ.
- Hai sẹo vết thương phần mềm vùng cổ phải, trước cổ, kích thước nhỏ.
- Bốn vết biến đổi sắc tố da vùng 1/3 trên cánh tay phải, ngực trái cách đầu vú 03cm, 1/3 dưới cẳng tay trái, mu bàn tay phải.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Tăng Văn H do thương tích gây nên hiện tại là: 18% (Mười tám phần trăm). Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. Kết luận khác:

- Sẹo vết thương phần mềm do vật sắc bén gây nên.
- Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 341/TgT ngày 27/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Nguyễn Thị Tiểu Y kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm mu bàn tay phải, kích thước nhỏ.
- Sẹo vết thương phần mềm cánh tay phải, kích thước trung bình.
- Vết biến đổi sắc tố da đùi trái.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Thị Tiểu Y do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm). Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 65,5cm; 01 (một) đoạn cây gỗ; Các mảnh vỡ của vỏ chai bia; 01 (một) cái áo thun màu đen, hiệu ZARA; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh đen; 01 (một) cái ghế bằng kim loại màu trắng.

Trách nhiệm dân sự:

Bà Đặng Thị Mích L đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn Tèo E yêu cầu Tăng Văn H bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 123.420.000 đồng và yêu cầu xử lý hành vi của H theo quy định của pháp luật. H đã tác động gia đình bồi thường được số tiền 25.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-P2 ngày 04-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Tăng Văn H về tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” quy định tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm

nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tăng Văn H phạm tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 126; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Tăng Văn H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về diễn biến sự việc diễn ra nhanh và liên tục, địa điểm diễn ra là trong khuôn viên sân nhà của bị cáo Tăng Văn H và cũng không có đối tượng khác tham gia cho đến khi Nguyễn Văn Tròn E1 phát hiện chạy đến can ngăn và đưa bị hại đi cấp cứu. Xét thấy, sự việc không ảnh hưởng đến trật tự công cộng nên Viện kiểm sát không đề nghị truy tố và xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại với số tiền mai táng phí là 23.420.000 đồng, tiền tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ bản (74.500.000 đồng) tổng cộng là 97.920.000 đồng, trừ đi 30.000.000 đồng bị cáo H đã bồi thường trước. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục buộc bị cáo H bồi thường số tiền 67.920.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Tòa tuyên như phần nội dung quyết định bản cáo trạng đã nêu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tăng Văn H phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, vị luật sư cũng viện dẫn các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả, bị cáo đầu thú; gia đình bị cáo có công với cách mạng; sự việc xảy ra là do lỗi của bị hại; bị cáo có nơi cư trú ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Tăng Văn H không có ý kiến bổ sung cũng không tranh luận, thống nhất với quan điểm của luật sư bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu: Thống nhất theo tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu yêu cầu Tăng Văn H bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 123.420.000 đồng trừ đi số tiền đã đưa trước 30.000.000 đồng, số tiền phải bồi thường tiếp là 93.240.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại thống nhất theo ý kiến của luật sư không tham gia tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ

án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo Tăng Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khẳng định hành vi được mô tả trong bản cáo trạng số 02/CT-VKS-P2 ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xuất phát từ việc Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn Tèo E đánh nhau. Khoảng 20 giờ ngày 30/9/2020 H2 điện thoại cho anh em bạn dì với H2 là Tăng Văn H cho biết việc vừa đánh nhau với Tèo E. Biết được sự việc, H cùng với Võ Châu T2 và Nguyễn Minh C chạy xe mô tô đến nhà tìm gặp Tèo E thì xảy ra cự cãi và thách thức nhau nhưng được mọi người can ngăn nên H và cả nhóm đi về. Tèo E bực tức cầm 01 con dao tự chế và 01 con dao loại thái lan đến nhà H để tìm H, khi gặp H, Tèo E đã dùng dao tự chế chém H gây thương tích cho H và dùng dao thái lan đâm H thì bị H chụp được giao giảng co và té ngã xuống đất rút con dao thái lan ra, Tèo E tiếp tục dùng con dao còn lại chém H thì bị H nhặt dao thái lan tự vệ đâm Tèo E gây thương tích, Tèo E được đi cấp cứu thì tử vong do vết thương thấu ngực bụng gây suy hô hấp tối cấp + thủng tạng đặc.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tăng Văn H đã phạm vào tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” được quy định tại khoản 1 Điều 126 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 126 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào giết người trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc trong trường hợp vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù Tèo E có hành vi trái pháp luật đã cấu thành tội phạm khi vô cớ sử dụng 01 con dao tự chế và 01 con dao Thái Lan là hung khí tấn công gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ thương tích là 18%, cho vợ bị cáo là 04% và pháp luật cho phép bị cáo được quyền phòng vệ. Nhưng bị cáo lại sử dụng 01 con dao thái lan nhặt được của Tèo E để phòng vệ và chống trả quá mức cần thiết, mà hậu quả đã tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Văn Tèo E nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo diễn ra nhanh và liên tục với ý thức chủ yếu là phòng vệ nhưng với hậu quả gây ra trong vụ án là nghiêm trọng, tước đoạt trái phép tính mạng của 01 người và hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”, tội phạm và hình phạt được quy định theo khoản 1 Điều 126 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng khi bị tấn công bất ngờ, bị cáo vẫn phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần có một thời gian cách ly bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về diễn biến sự việc diễn ra nhanh và liên tục, địa điểm diễn ra là trong khuôn viên sân nhà của bị cáo Tăng Văn H không phải là nơi công cộng và cũng không có đối tượng khác tham gia cho đến khi Nguyễn Văn Tròn E1 phát hiện chạy đến can ngăn và đưa bị hại đi cấp cứu. Xét thấy, sự việc không ảnh hưởng đến trật tự công cộng nên Viện kiểm sát không đề nghị truy tố và xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000đồng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có một phần lỗi của bị hại đã tấn công gia đình bị cáo trước nên về tiền bồi thường tổn thất tinh thần cũng cần xem xét theo mức độ lỗi của các bên. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại các khoản theo quy định của pháp luật được tính như sau: Tiền mai táng phí 23.420.000 đồng; tiền tổn thất tin thần là 60 tháng lương cơ sở là 89.400.000 đồng (1.490.000 đồng x 60), trừ đi số tiền đã đưa trước là 30.000.000 đồng. Buộc bị cáo bồi thường tiếp tổng cộng là: 82.820.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 65,5cm; 01 (một) đoạn cây gỗ; Các mảnh vỡ của vỡ chai bia; 01 (một) cái áo thun màu đen, hiệu ZARA; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh đen không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Tăng Văn H 01 (một) cái ghế bằng kim loại màu trắng không liên quan đến vụ án.

[8] Xét thấy các nội dung phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Tuy nhiên về phần bồi thường tổn thất tinh thần cần tăng thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại.

[9] Xét lời bào chữa của vị luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn tuy nhiên lần phạm tội này của bị cáo dù không phải lỗi cố ý nhưng cũng tước đoạt tính mạng bị hại nên chỉ chấp nhận giảm một phần hình phạt cho bị cáo mà không cho bị cáo được hưởng án treo.

[10] Xét lời phát biểu của vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại là có căn cứ và phù hợp. Tuy nhiên về phần dân sự do cũng có một phần lỗi của bị hại nên cần giảm một phần tiền bồi thường tổn thất cho bị cáo.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 126; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Văn H phạm tội “Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-10-2020 đến ngày 09-12-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tăng Văn H tiếp tục bồi thường bồi thường tiền mai táng phí và tiền tổn thất về tinh thần còn lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đặng Thị Mích L số tiền là 82.820.000 đồng (tám mươi hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 65,5cm; 01 (một) đoạn cây gỗ; Các mảnh vỡ của vỡ chai bia; 01 (một) cái áo thun màu đen, hiệu ZARA; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu xanh đen không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Tăng Văn H 01 (một) cái ghế bằng kim loại màu trắng không liên quan đến vụ án.

(Các vật chứng nêu trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tăng Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.141.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-3-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Minh Tùng

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐT;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV-THATA tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng nghiệp vụ hồ sơ CA tỉnh ĐT;
- UBND xã Tân Phú, huyện Thanh Bình (để biết);
- Bị cáo, Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp cho bị hại; Người bảo vệ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.